TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2021/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 07 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 571/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Oanh T, sinh năm 1978;

2. Chị Cao Thị M, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 2, phường C, quận M, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Oanh T và chị Cao Thị M kết hôn ngày 18/6/2009, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (Nay là: UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Từ đầu năm 2020 đến nay anh chị sống ly thân, không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Oanh T và chị Cao Thị M có 02 con chung là Nguyễn Cao D, sinh ngày 06/10/2011 và Nguyễn Cao P, sinh ngày 27/02/2016. Ly hôn anh chị thỏa thuận, giao cả 02 con chung cho chị Cao Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Oanh T và chị Cao Thị M không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Oanh T và chị Cao Thị M phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Oanh T và chị Cao Thị M.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Cao D, sinh ngày 06/10/2011 và cháu Nguyễn Cao P, sinh ngày 27/02/2016 cho chị Cao Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Oanh T đến khi nào chị Cao Thị M có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Oanh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Oanh T và chị Cao Thị M phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2018/0021124 ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T, chị M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN